

Phân 5: PHÁP AN CÚ

(Văn sai người phân chia phòng xá, an cư, thọ bảy ngày, thọ quá bảy ngày và pháp quá bảy ngày, văn ghi chép tên thứ tự, tất cả đều giống nhau, chỉ khác Ni tỳ).

Phân 6: PHÁP TỰ TÚ

Văn Ni Tăng sai người đến trong Đại Tăng cầu Yết-ma Tự Tú:

Đại tỳ Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng sai Tỳ-kheo-ni tên là... vì Tỳ-kheo Ni Tăng đến trong Đại Tăng, thưa ba việc tự tú thấy, nghe và nghi. Đây là lời tác bạch.

Đại tỳ Tăng lắng nghe! Nay Tăng Tỳ-kheo-ni tên là... vì Tỳ-kheo Ni Tăng đến trong đại Tăng thưa ba việc tự tú (kiến) thấy, nghe và nghi. Các Đại tỳ nào đồng ý Tăng sai Tỳ-kheo-ni tên là... vì Tỳ-kheo Ni Tăng đến trong Đại Tăng thưa ba việc tự tú thấy, nghe và nghi thì im lặng. Vì nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo-ni tên là... vì Tỳ-kheo Ni Tăng đến trong Đại Tăng thưa ba việc tự tú thấy, nghe và nghi. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc này nay tôi xin ghi nhận như vậy. (Hai vị Tỳ-kheo-ni vì chúng Tỳ-kheo-ni đến trong Đại Tăng đánh lễ Tăng rồi quỳ xuống cúi đầu, chấp tay thưa như vậy).

Tỳ-kheo Tăng mùa hạ an cư đã xong, Tỳ-kheo-ni mùa hạ an cư đã xong, đến Tỳ-kheo Tăng thưa ba việc tự tú thấy, nghe và nghi. Xin Đại đức Tăng rủ lòng thương xót nói cho con. Nếu con thấy có tội sẽ nên như pháp sám hối. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy. Vì Ni kia làm tự tú cùng một ngày với Tỳ-kheo Tăng tự tú nên Tỳ-kheo rất mệt. Đức Phật dạy: Không được như vậy. Tỳ-kheo Tăng tự tú ngày mười bốn, Tỳ-kheo-ni tự tú ngày mười lăm. Nếu Đại Tăng có bệnh, hoặc chúng không hòa hợp, hoặc chúng không đủ, Tỳ-kheo-ni nên sai người mang thư đến đánh lễ, thăm hỏi. Nếu không phạm tội Đột-kiết-la. Nếu chúng Tỳ-kheo-ni bị bệnh, hoặc chúng không hòa hợp, chúng không đầy đủ. Tỳ-kheo-ni cũng nên sai người mang thư đến đánh lễ thăm hỏi. Nếu không thì phạm tội Đột-kiết-la.

Văn gởi dục Tự Tú:

(Gởi dục tự tú, người thọ dục tự tú, bạch Tăng tự tú, Ni Tăng tự tú thì bốn người, ba người, hai người nên thưa qua lại với nhau. Còn chỉ có

một người thì tâm niệm! Nói tám việc bạch Tăng ba lần nói tự tú. Bạch Tăng, người thọ y công đức, Yết-ma y cho giữ y, đến trước Tăng thưa. Chúng Tăng Ni thọ y công đức, bạch xuất y công đức. Văn ghi chép tên thứ tự đều giống với Tăng, chỉ khác Ni tỳ).

Phân 7: PHÁP PHÂN CHIA Y VẬT.

(Yết-ma phân chia y vật. Hai hoặc ba người thì cùng hướng đến nhau thọ nhận. Còn chỉ một người thì tâm niệm thọ nhận. Cho phép người nuôi bệnh mang y vật của người chết đến trong Tăng thưa. Yết-ma y bát và Yết-ma y dư phân chia. Nếu có ba hoặc hai người thì hướng đến nhau thọ nhận, còn chỉ có một người thì tâm niệm thọ nhận. Tất cả đều giống Tăng, chỉ khác là Ni tỳ).

Phân 8: TÁC TỊNH PHÁP

(Kết tịnh địa, xem xét tịnh nhân, chân tịnh lần lượt. Thọ pháp bảy ngày hoặc suốt đời. Văn ghi tên thứ tự, tất cả đều giống Tăng, chỉ khác là Ni tỳ).

Phân 9: PHÁP LINH TINH

(Tự xin làm phòng nhỏ. Ăn rồi nhận thức ăn dư, nhận lời mời rồi làm phép tàn thực, nhận lời mời bữa ăn trước, bữa ăn sau và cẩn dặn phi thời thôn. Văn ghi chép tên thứ tự, tất cả đều giống Tăng chỉ khác là Ni tỳ. Văn không tiện trích dẫn ra đây).

Văn Tăng Kỳ Luật một người an cư:

Tôi Tỳ-kheo tên là... ở trong Tăng-già-lam này an cư ba tháng đầu. Tôi Tỳ-kheo tên là... trú xứ hạ an cư ba tháng đầu, vì có duyên sự nên đi ra khỏi giới thọ pháp bảy ngày là trú xứ an cư tự tú.

